TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 30/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị La

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên toà: Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại hội trường Nhà văn hóa khóm 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 20/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/ HSST-QĐ ngày 15/8/2018, đối với bị cáo:

Lê Văn V; sinh ngày 02/10/1990 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn Đ, sinh năm 1958 và bà: Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1964; có vợ là Trần Thị Diệu A, sinh năm 1990 và 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* Bị hại:

Nguyễn Thị B, sinh năm 1974 (đã chết)

Nơi đăng ký HKTT: Khóm 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị B:

- Ông Nguyễn Th, sinh năm 1930 (Là bố đẻ của bị hại); có mặt
- Bà Trần Thị G, sinh năm 1933 (Là mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt

Đều trú tại: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Nguyễn Vĩnh Ph, sinh năm 1973 (Là chồng của bị hại); có mặt

Trú tại: Khóm 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị B: Ông Nguyễn Vĩnh Ph, sinh năm 1973, trú tại: Khóm 3, thị trấn H, huyện H, Quảng Trị (Theo giấy ủy quyền ngày 17/4/2018); có mặt.

* Người làm chứng:

- Võ Đình Th, sinh năm 1988

Trú tại: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

- Lê Thị Tường V, sinh năm 1976

Trú tại: Khóm 3, thị trấn H, huyện H, Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 31/01/2018, Lê Văn V, điều khiển xe mô tô của mình mang BKS: 74L1-159.86 lưu thông trên tỉnh lộ 582 theo hướng Quốc lộ 1A đi xã H, trên xe có chở anh Võ Đình Th, sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, thời tiết lúc này trời mưa, lạnh. Khi đến Km 0+528 thuộc địa phận khóm 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, V phát hiện phía trước có chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1974, trú tại: khóm 3, thị trấn H đang đi bộ qua đường từ trái qua phải theo hướng Quốc lộ 1A đi xã H; do tầm nhìn hạn chế và thiếu tập trung quan sát để bảo đảm an toàn nên khi phát hiện thì khoảng cách gần, V không kịp xử lý, nên phía trước đầu xe mô tô đã tông vào phía bên phải người của chị B hất văng về phía trước, vị trí va chạm ngay trên phần đường giành cho phương tiện lưu thông theo hướng Quốc lộ 1A đi xã H, gây ra tai nạn. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị B bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định số 156/KLGĐ-PC54 ngày 13/02/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận : Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị B là: Chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-HL ngày 19/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS và đề nghị: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía bị hại, ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị hại qua đường thiếu tập trung quan sát, bị hại cũng có một phần lỗi; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, nhân đôi thời gian phạt tù cho hưởng án treo để tính thời gian thử thách cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 90.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: đề nghị hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người làm chứng Võ Đình Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại các bút lục từ số 77 đến số 82 như sau: ngày 31/01/2018, bị cáo chở Th, Th ngồi úp mặt vào lưng bị cáo. Trước khi xảy ra tai nạn, Th không nghe thấy bị cáo bóp còi và không có cảm giác thấy việc bị cáo có xử lý đạp phanh, chỉ cảm thấy xe đang đi bình thường thì nghe tiếng "ầm" như đang va vào một vật gì đó, Th và bị cáo ngã xuống đường, lúc đó Th mới phát hiện ra xe của bị cáo đã tông vào một người phụ nữ tại đường H, thị trấn H, đoạn đối diện với shop áo quần "Dâu Tây" phía bên phải theo hướng Quốc lộ 1A đi xã H.

Người làm chứng Lê Thị Tường V vắng mặt nhưng đã có lời khai tại các bút lục từ số 89 đến 91 như sau: Chị không trực tiếp chứng kiến vụ tai nạn nhưng chị biết có vụ tai nạn giao thông và người bị nạn là chị Nguyễn Thị B ở khóm 3, thị trấn H, là người vừa mua hương tại quầy tạp hóa của chị. Sau khi mua xong, chị B che ô đi ra khỏi quầy chị, vừa ra khỏi quán khoảng 30 giây thì xảy ra tai nạn giao thông, bị xe mô tô va chạm. Sau khi xảy ra tai nạn chị thấy người và phương tiện đều nằm ở phần đường dành cho người và phương tiện lưu thông theo hướng từ thị trấn H đi xã H.

Người đại diện hợp pháp của bị hại khai sau khi bị hại chết, bị cáo cùng gia đình đã đến nhà bị hại xin lỗi và phụ lo đám tang, bồi thường thiệt hại số tiền tổng cộng là 90.000.000 đồng, gia đình bị hại đã tha thứ cho bị cáo và đã viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện đều hợp pháp.

*[2].*Ngày 31/01/2018, Lê Văn V, điều khiển xe mô tô mang BKS 74L1-159.86 lưu thông trên tỉnh lộ 582 theo hướng từ Quốc lộ 1A đi xã H sau xe chở anh Võ Đình Th. Khi đến Km 0+528 thuộc địa phận khóm 3 thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn trong khu vực đông dân cư, với điều kiện thời tiết có mưa, tầm nhìn hạn chế nên gây tai nạn với bà Nguyễn Thị B đang đi bộ qua đường. Hậu quả: làm bà B bị thương và chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2, 5, 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31 tháng 12 năm

2015 của Bộ Giao thông vận tải. Vì vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại Nguyễn Thị B cũng có một phần lỗi đó là không chấp hành quy tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 3 điều 32 Luật giao thông đường bộ. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên. Vì vậy, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 90.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn V** phạm tội: **"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"**.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 BLHS; xử phạt:

Bị cáo **Lê Văn V**: **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/8/2018).

Giao bị cáo Lê Văn V cho Uỷ ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND huyện H;*
- *Công an huyện H;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *THADS huyện H;*
- *Lưu hồ sơ, lưu tập án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Hoan